

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Long và bà Dương Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2022/TLST - HS ngày 22/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2022/QĐXXST - HS ngày 06/12/2022 đối với bị cáo:

Đoàn Đức L, sinh năm 1996; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú trước khi bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Đoàn Ngọc Đ và bà Lã Thị M; có vợ là Trần Thị H và 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/6/2022, chuyển tạm giam từ ngày 08/7/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/6/2022, tại đoạn đường thuộc thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; Lực lượng Công an huyện B và Công an xã T đã phát hiện và bắt quả tang bị cáo Đoàn Đức L đang cầm trong lòng bàn tay trái 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng mà L khai nhận đó là ma túy đá, cất giữ để sử dụng cùng một đối tượng tên Q.

Lực lượng Công an đã đưa L đến trụ sở UBND xã T để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi

có kẹp nhựa viền màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT; 01 điện thoại Samsung màu đen, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và tạm giữ 01 xe đạp điện màu sơn đen của Đoàn Đức L.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đoàn Đức L tại thôn C, xã T, huyện B nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 29/6/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 330/KL-KTHS ngày 04/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: “*Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,237g (Không thấy hai trăm ba mươi bảy gam) loại: Methamphetamine*”.

Quá trình điều tra bị cáo L khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 28/6/2022, L đang ở nhà tại thôn C, xã T, huyện B thì có một người bạn tên là Q, thuê phòng trọ tại thôn C, xã T gọi điện thoại đến số điện thoại 08698301xx của L và nói “*Anh đang ở đâu đi lấy gói ma túy đá về chơi*”, L đồng ý và hẹn Q gặp nhau ở ngoài đường thôn. Sau đó L điều khiển xe đạp điện màu đen đi ra đường thuộc thôn C, xã T thì gặp Q cùng 01 cháu nhỏ khoảng 01 tuổi. Q nói “*Em chỉ còn có bốn trăm anh đi lấy về anh em mình chơi*”, L đồng ý thì Q đưa cho L số tiền 400.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. L cầm tiền bỏ vào trong túi quần phía trước bên trái rồi Q nói “*Đưa con về L*”. Sau đó L điều khiển xe đạp điện đi đến đoạn đường khu vực chợ V xã T, huyện V, tỉnh N thì gặp một người đàn ông đeo khẩu trang đang đứng ở lề đường, có biểu hiện là người nghiện ma túy. L dừng xe gần chỗ người đàn ông và nói “*Anh có ma túy đá không để cho em bốn trăm*”, người đàn ông đó trả lời “*Có đưa tiền đây*”, L lấy số tiền 400.000 đồng đưa cho người đàn ông. Sau khi nhận tiền, người đàn ông đó đưa cho L 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng. L biết đó là túi ma túy đá nên cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà ở thì L giấu túi ma túy đá ở khe cổng rồi đi vào trong nhà. Đến khoảng 15 giờ ngày 29/6/2022, Q gọi điện đến số điện thoại 0869830176 của L và nói “*Anh về chưa*”, L nói “*Đấy rồi*”, Q nói “*Anh mang qua phòng trọ em để chơi*”. L đi ra lấy gói ma túy đá đã giấu ở khe cổng cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đạp điện đi từ nhà ở đến đoạn đường thuộc thôn C, xã T, huyện B thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 86/CT - VKS - MT ngày 21/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đoàn Đức L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và

khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Đoàn Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và trả lại bị cáo chiếc điện thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 0,237 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Đoàn Đức L bị lực lượng Công an huyện B bắt quả tang vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/6/2022 tại đoạn đường thuộc thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính*” được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại nơi phạm tội do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử xét cũng xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình và lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Về tài sản tạm giữ là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo L và không đủ căn cứ chứng minh L sử dụng chiếc điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội do vậy trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Đối với 01 xe đạp điện màu sơn đen, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Lã Thị M là mẹ đẻ của bị cáo L. Trong các ngày 28, 29/6/2022 bà Mai không biết việc L sử dụng chiếc xe đạp điện làm phương tiện đi mua, cất giấu trái phép chất ma túy do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại chiếc xe đạp điện cho bà M là đúng pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy, đối tượng bán ma túy cho bị cáo L để xem xét, xử lý.

Quá trình điều tra vụ án, trên cơ sở lời khai của Đoàn Đức L, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã rà soát, xác minh, triệu tập, lấy lời khai đối với Nguyễn Quốc T (tên gọi khác là Q) - sinh năm 2000, trú tại thôn Đ, xã L, huyện B. T trình bày trong các ngày 28 và 29/6/2022 T không gọi điện, không gặp, không rủ và không đưa số tiền 400.000 đồng để Đoàn Đức L đi mua ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, thu giữ thư tín, điện tín đối với số thuê bao điện thoại 08698301xx của Đoàn Đức L nhưng không đủ căn cứ chứng minh hành vi của T như nội dung mà L đã khai nhận. Ngoài lời khai của Đoàn Đức L, tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xem xét, xử lý đối với Nguyễn Quốc T.

Trong các ngày 28 và 29/6/2022, Đoàn Đức L sử dụng chiếc xe đạp điện đi mua, cất giữ trái phép chất ma túy tại khe công nhà ở thuộc thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng bà Lã Thị M và các thành viên trong gia đình không biết do vậy không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đoàn Đức L **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 29/6/2022).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 330/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại bị cáo Đoàn Đức L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/11/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Đức L phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trần Anh Dũng

(đã ký)